

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2021/HS-ST

Ngày: 10 - 3 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Lộc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Phương

Ông Dương Đức Bản

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hoà – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Cường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

PHẠM THANH T, sinh ngày 12/6/1986; Tại: Quảng Bình; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ dân phố, phường B, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Phạm Thanh B, sinh năm: 1954; Con bà: Trần Thị H, sinh năm: 1954; Ông, bà đều là hưu trí và trú tại: Tổ dân phố, phường B, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; Vợ: Nguyễn Thị Minh T, sinh năm: 1988 Đã ly hôn; Con: Có 01 người con, sinh năm 2010.

Quá trình bản thân: Sinh ra và lớn lên được gia đình nuôi ăn học hết lớp 10/12 thì nghỉ học ở nhà. Ngày 26/9/2020 bị Công an phường Đồng Sơn xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Ngày 27/5/2003 bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Hới xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 05/02/2004 bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Hới xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tổng hợp hình phạt của 02 bản án buộc T phải thi hành là 12 tháng tù. Ngày 28/4/2004 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 02 năm tù về tội “Hiếp dâm”, tổng hợp hình phạt của 02 bản án trước buộc T

phải thi hành là 03 năm tù. Thi hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình. Ngày 28/4/2005 được đặc xá tha tù trước tời hạn. Ngày 26/9/2005 bị Tòa án nhân dân thị xã Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thi hành án tại Trại giam số 3 huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Ngày 07/6/2007 ra trại Tiền sự: Không; Tiền án: Có 4 tiền án: Ngày 26/5/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 22/8/2011 Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm, sửa án sơ thẩm xử phạt Tù 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. (Bản án này xác định Tú không có tiền án, tiền sự). Thi hành án tại Trại giam Đồng Sơn. Ngày 04/02/2013 ra trại. Ngày 10/9/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 20/11/2013 Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm y án sơ thẩm 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thi hành án tại Trại giam Đồng Sơn. Ngày 26/6/2014 ra trại. Ngày 04/12/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thi hành án tại Trại giam Đồng Sơn. Ngày 02/4/2016 ra trại. Ngày 19/7/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 26/9/2017 Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm, sửa án sơ thẩm xử phạt T 27 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thi hành án tại Trại giam Đồng Sơn. Ngày 29/4/2019 ra trại về lại địa phương lao động tự do cho đến ngày phạm tội.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/11/2020 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Võ Phi Kiều H, sinh 1991; Địa chỉ: TDP, phường Đ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Phạm Thị Tuyết Tr, sinh năm 1997; Địa chỉ: TDP Th, thị trấn Nông Trường Việt Trung, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Khoảng 15h ngày 28/10/2020 Phạm Thanh T điều khiển xe mô tô BKS 73F1-219.56 (xe mượn của chị Phạm Thị Tuyết Tr) đến phòng trọ của bạn ở TDP10, Đồng Phú chơi. Thấy phòng trọ bên cạnh của anh Võ Phi Kiều H cửa khóa, không có người. Tú nhặt 01 thanh sắt dài 20cm tại hành lang dây trợ cạy phá khóa, đột nhập vào phòng lấy trộm 01 bộ máy tính để bàn màu đen, gồm 01 màn hình hiệu ELEAD màu đen và 01 Case PC màu đen, rồi dùng xe mô tô chở máy tính về nhà của mình ở tổ dân phố 15, phường Bắc Lý nhà cất giấu, chưa kịp mang đi tiêu thụ thì bị bắt giữ.

Tại Kết luận định giá số 61/KL-HĐĐG ngày 19/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đồng Hới kết luận: 01 bộ máy tính để

bàn màu đen, gồm 01 màn hình hiệu ELEAD màu đen và 01 Case PC màu đen trị giá 1.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại cho anh Võ Phi Kiều Hưng 01 bộ máy tính để bàn màu đen, gồm 01 màn hình hiệu ELEAD màu đen, 01 Case PC màu đen và trả lại cho chị Phạm Thị Tuyết Tr xe mô tô HONDA Air Blade, màu đen BKS 73F1-219.56. Đối với thanh sắt dài 20cm Tú sử dụng làm công cụ phạm tội Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không tìm thấy.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKSDH-KT ngày 21 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố bị cáo Phạm Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, h, s khoản 1, 2 Điều 51, 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Phạm Thanh T, từ 06 đến 09 tháng tù.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Bản cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, phù hợp về thời gian, địa điểm, số lượng tài sản và quá trình diễn biến phạm tội. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo. Khoảng 15h ngày 28/10/2020 Tú điều khiển xe mô tô mượn của chị Tr đến phòng trọ của bạn ở TDP10, Đồng Phú chơi. Thấy phòng trọ bên cạnh của anh Hưng cửa khóa, không có người. T nhặt 01 thanh sắt dài 20cm tại hành lang dây trợ cạy phá khóa, đột nhập vào phòng lấy trộm 01 bộ máy tính để bàn màu đen, gồm 01 màn hình hiệu ELEAD màu đen và 01 Case PC màu đen, sau đó chở

máy tính về nhà của mình cất giấu, chưa kịp mang đi tiêu thụ thì bị bắt giữ. Tài sản đã được Hội đồng định giá có giá trị 1.000.000 đồng. T hiện nay đã có 04 tiền án, trong đó có 03 tiền án về tội trộm cắp tài sản. Hành vi của Phạm Thanh T đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Đánh giá tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người trưởng thành, có trình độ nhận thức về xã hội, có sức khỏe để lao động nuôi sống bản thân, nhưng với bản tính chây lười lao động, thích hưởng lợi từ sức lao động của người khác, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác bán lấy tiền để tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo là đối tượng có tiền án về tội "Trộm cắp tài sản", nhưng lại tiếp tục phạm tội có nhân thân xấu. Do đó, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo có 4 tiền án nhưng ba tiền án về tội "trộm cắp tài sản" đã xem xét để định tội nên không xem xét tình tiết tăng nặng. Chỉ áp dụng đối với bị cáo tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm Tại Bản án số 92/2011/HS-PT ngày 22/8/2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Nên trong lần trộm cắp này bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm quy định tại đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi lượng hình cũng xem xét cho bị cáo một số tình tiết giảm nhẹ: Gia đình và bị cáo bồi thường cho anh Bình 200.000đ tiền phá hư ổ khóa; Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, có thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc thiệt hại không lớn tài sản thu hồi trả lại cho chủ sở hữu các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra HĐXX áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo có bố là bệnh binh được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba, Kỷ niệm chương vì sự nghiệp biển đảo, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu, nên không xem xét giải quyết.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Phạm Thanh T phải chịu 200.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, h, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.
Xử phạt: Phạm Thanh T 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 17/11/2020.
3. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.
4. Về xử lý vật chứng: Không xem xét giải quyết.
5. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc Phạm Thanh T phải chịu nộp 200.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 10/3/2021, đối với, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh.
- VKSND tỉnh.
- VKSND thành phố Đồng Hới.
- Công an thành phố Đồng Hới.
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới.
- THA phạt tù.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ.
- Lưu án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Văn Lộc